

Lớp

A large grid of graph paper. It consists of a 10x10 grid of bold lines, creating 10 columns and 10 rows of large squares. Each of these large squares is further divided into a 10x10 grid of smaller squares by dotted lines, resulting in a total of 100 columns and 100 rows of small squares.

II. LUYỆN TẬP:

Bài 1: Điền ng/ngh vào chỗ chấm để tạo từ hoàn chỉnh:

.....ây.....ô

.....àoè

.....oảnoèo

.....ậpùng

.....uêchoạc

.....ăţěo

Bài 2: Chọn từ ngữ chỉ hoạt động nấu ăn phù hợp có trong ngoặc để điền vào mỗi tranh:

(pha trộn, luộc, thái, phết, nướng, cán bột, rán, rót, nạo)



The image displays a sequence of five illustrations, each within a colored rectangular frame, representing different cooking activities. Above each frame is a horizontal dotted line. The first frame shows hands rolling out a piece of yellow dough with a wooden rolling pin. The second frame shows a green pot on a stove with a red dumpling being boiled in water. The third frame shows a hand pouring yellow liquid from a pink pitcher. The fourth frame shows four muffins baking in a blue oven. The fifth frame shows two eggs being fried in a silver pan.

.....

Bài 3: Viết 1 câu nêu hoạt động nấu ăn em thường làm cùng gia đình:

[illegible]

Bài 4: Điền từ ngữ chỉ hoạt động vào chỗ chấm để hoàn thành đoạn văn kể về việc em làm cùng người thân:

(xem phim, đi chợ, tưới, nấu ăn, lau nhà, dọn dẹp)

Mỗi cuối tuần, gia đình Khôi lại quây quần bên nhau để cùng vànhà cửa. Sáng, mẹ thật sớm để mua được thức ăn tươi ngon. Sau đó bố và mẹ cùng vào bếp nấu cơm. Chị Phương, cạo ăm chén sạch bóng. Bà nội quét sân và cho vườn cây nhỏ xinh trước nhà. Còn em Hưng mới lên ba, em ngồi ngoan ở phòng khách hoạt hình, thỉnh thoảng lại cười phá lên thích thú. Ngày nghỉ của gia đình Khôi trôi qua như thế đấy! Thật bình yên và ấm áp.